

Số: *1814* /KL-BGDĐTHà Nội, ngày *23* tháng *12* năm 2022**KẾT LUẬN THANH TRA****Trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc  
lựa chọn sách giáo khoa và quy trình lựa chọn sách giáo khoa  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Quyết định số 1449/QĐ-BGDĐT ngày 02/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc lựa chọn sách giáo khoa và quy trình lựa chọn sách giáo khoa, từ ngày 17/6/2022 đến ngày 23/6/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Sở GDĐT, 02 UBND huyện, 02 Phòng GDĐT, 02 trường tiểu học, 02 trường trung học cơ sở (THCS), 02 trường trung học phổ thông (THPT) và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Bộ trưởng Bộ GDĐT kết luận thanh tra như sau:

**Mục I****KHÁI QUÁT CHUNG**

Kiên Giang là tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long nằm phía Tây Nam Tổ quốc, tiếp giáp với các tỉnh An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Cà Mau, Bạc Liêu; phía Tây Nam là biển với hơn 137 hòn đảo lớn nhỏ; bờ biển dài hơn 200 km, tiếp giáp với vùng biển của các nước Campuchia, Thái Lan và Malaysia, phía Bắc là đất liền tiếp giáp Campuchia có đường biên giới trên đất liền dài khoảng 56,8 km.

Kiên Giang có 15 đơn vị hành chính, trong đó có 03 thành phố thuộc tỉnh, 12 huyện, với tổng số 144 xã, phường, thị trấn; diện tích tự nhiên khoảng 634.852,67 ha; tỉnh có quy mô dân số lớn thứ 2 trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long; có ba dân tộc chính là Kinh, Khmer, Hoa (năm 2019 khoảng 2,1 triệu người).

Hiện nay, tại tỉnh Kiên Giang có 262 trường tiểu học, 59 trường tiểu học và THCS (5486 lớp và 159.055 học sinh); 106 trường THCS, 29 trường THPT và THPT (2.614 lớp, 98.936 học sinh); 23 trường THPT (991 lớp, 40.615 học sinh).

Việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) đã được UBND tỉnh Kiên Giang chỉ đạo Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu việc lựa chọn SGK theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông

(sau đây gọi tắt là Thông tư 25); đã ban hành Tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục (CSGD) phổ thông trên địa bàn; ban hành Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn SGK năm học. Trên cơ sở đề xuất của Hội đồng lựa chọn SGK cấp tỉnh và Sở GDĐT, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định phê duyệt danh mục SGK.

## Mục II

### KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

#### I. Đối với UBND tỉnh Kiên Giang

##### 1. Việc ban hành các văn bản và thực hiện chức năng, nhiệm vụ

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK như: ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư 25; ban hành các Quyết định thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan quản lý giáo dục hướng dẫn các CSGD phổ thông đề xuất lựa chọn SGK và sử dụng SGK theo quy định của pháp luật; ban hành các Quyết định phê duyệt Danh mục SGK sử dụng tại các CSGD phổ thông<sup>1</sup>; đã giao Sở GDĐT ban hành kế hoạch, hướng dẫn UBND cấp huyện, các Phòng GDĐT, các CSGD phổ thông tổ chức thực hiện theo quy định.

Đã chỉ đạo Sở GDĐT chủ trì, tổ chức lựa chọn nhân sự, tham mưu UBND tỉnh thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK. Mỗi môn học của một cấp học có 01 (một) hội đồng, mỗi hội đồng có từ 15-19 người (đối với tiểu học) và 21 người (đối với THCS và THPT). Thành viên của mỗi hội đồng hầu hết là giáo viên, tổ trưởng chuyên môn tại các trường phổ thông; đại diện các huyện, thành phố trong tỉnh; cơ cấu và tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng theo Điều 5 Thông tư 25.

UBND tỉnh đã yêu cầu Sở GDĐT, các Hội đồng lựa chọn SGK tiến hành tổ chức lựa chọn SGK bảo đảm theo quy trình (các CSGD phổ thông đề xuất lựa chọn SGK; Hội đồng cấp tỉnh tổ chức lựa chọn SGK; tổng hợp kết quả lựa chọn SGK của các Hội đồng cấp tỉnh; phê duyệt danh mục SGK; công bố danh mục SGK; tổng hợp nhu cầu SGK đăng ký Nhà xuất bản).

Đã chỉ đạo Sở GDĐT ban hành văn bản cung cấp thông tin cho các Nhà xuất bản về số lượng đầu sách được lựa chọn để tổ chức in ấn và phát hành đến

<sup>1</sup> Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang Phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang từ năm học 2021-2022.

Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang từ năm học 2022-2023.

Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 10 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang từ năm học 2022-2023.

Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang Phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang từ năm học 2022-2023.

từng CSGD; phối hợp với các nhà xuất bản có SGK được lựa chọn tổ chức tập huấn sử dụng SGK cho giáo viên.

UBND tỉnh đã báo cáo Bộ GDĐT về kết quả lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông trên địa bàn.

Sau khi tổng hợp báo cáo về nhu cầu SGK của các CSGD, Sở GDĐT báo cáo Bộ GDĐT về nhu cầu SGK đồng thời cung cấp thông tin cho các nhà xuất bản về số lượng đầu sách được lựa chọn để tổ chức in ấn và phát hành đến từng CSGD trên địa bàn tỉnh đúng quy định.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở GDĐT triển khai công khai danh mục SGK theo Điều 9 Thông tư 25. Sở GDĐT phối hợp UBND cấp huyện công bố danh mục SGK của tỉnh trên các phương tiện truyền thông; ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị xác định danh mục SGK sử dụng tại đơn vị, niêm yết danh mục SGK được lựa chọn sử dụng tại đơn vị, thông tin danh mục SGK của đơn vị qua nhiều hình thức đến cha mẹ học sinh và học sinh. UBND tỉnh chỉ đạo Sở GDĐT theo dõi nắm sát dư luận, kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh hướng giải quyết tình huống phát sinh.

## **2. Việc bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK**

Theo báo cáo của UBND tỉnh, việc bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK, hằng năm UBND tỉnh giao dự toán cho Sở GDĐT và UBND cấp huyện theo Luật Ngân sách. Tỉnh đã căn cứ các mức chi theo Thông tư số 51/2019/TT-BTC ngày 15/8/2019 để chi kinh phí cho hoạt động của các hội đồng lựa chọn SGK. Tổng kinh phí chi cho các hội đồng lựa chọn SGK trong năm 2021 là 250.090.000 đồng và năm 2022 là 472.370.000 đồng.

Qua kiểm tra, xác minh trước khi có Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 1671/BTC-HCSN ngày 21/02/2022 về nội dung, mức chi cho việc lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông, UBND tỉnh chưa có văn bản hướng dẫn nội dung chi, mức chi việc bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Thông tư 25.

Tại thời điểm thanh tra trực tiếp, UBND tỉnh đang hoàn chỉnh hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho hoạt động lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông trên địa bàn tỉnh (*dự kiến thông qua tại kỳ họp cuối năm 2022*).

## **3. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc lựa chọn SGK**

Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong thời gian qua do tập trung phòng, chống dịch Covid-19 nên UBND tỉnh chưa thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Sở GDĐT và các đơn vị có liên quan trong việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK. Đến thời điểm thanh tra trực tiếp, UBND tỉnh chưa nhận được các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan việc lựa chọn SGK.

## II. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

### 1. Việc ban hành các văn bản và thực hiện chức năng, nhiệm vụ

#### a) Việc ban hành các văn bản

Sở GDĐT đã phối hợp các ban, ngành và tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến công tác lựa chọn SGK (tiêu chí lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông, các Quyết định thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK, đề xuất kinh phí, ...). Các Hội đồng lựa chọn SGK có thành phần theo quy định tại Thông tư 25<sup>2</sup>.

Sở GDĐT đã ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng GDĐT, các CSGD phổ thông tổ chức thực hiện lựa chọn SGK; ban hành các quyết định, kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quản lý nhà nước liên quan đến việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK.

#### b) Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ

Sở GDĐT đã tổ chức các hoạt động của Hội đồng; việc bảo đảm các điều kiện cho giáo viên và các CSGD lựa chọn SGK; thông báo đến các CSGD phổ thông danh mục SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt; hướng dẫn các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục SGK; thông báo đến các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý danh mục SGK được UBND tỉnh phê duyệt và hướng dẫn sử dụng SGK; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các CSGD phổ thông; việc thực hiện điều chỉnh, bổ sung Danh mục SGK, việc hướng dẫn lựa chọn SGK; báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT.

Các Hội đồng lựa chọn SGK cấp tỉnh (tiểu học, THCS và THPT) năm 2021 và 2022 được thành lập và hoạt động theo quy định. Các thành viên Hội đồng tự nghiên cứu, nhận xét, đánh giá độc lập SGK theo các tiêu chí lựa chọn. Sau phiên họp lần thứ nhất trong thời gian ít nhất là 07 (bảy) ngày, các hội đồng họp toàn thể. Tại phiên này, thư ký hội đồng báo cáo kết quả lựa chọn SGK ở các cơ sở do Sở GDĐT tổng hợp gửi cho hội đồng; đối chiếu với các Tiêu chí lựa chọn SGK do UBND tỉnh ban hành, hội đồng tổ chức họp, thảo luận, đánh giá từng đầu SGK trên cơ sở danh mục SGK do các CSGD phổ thông đề xuất; thảo luận và đánh giá cụ thể từng tiêu chí đối với SGK; hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín và tổng hợp kết quả theo quy định của Thông tư 25.

Về hồ sơ lựa chọn SGK của các Hội đồng cơ bản đầy đủ (Biên bản của Hội đồng các môn học, có đủ chữ ký của thành viên Hội đồng; có phiếu ý kiến của thành viên hội đồng). Sở GDĐT có tổng hợp biên bản làm việc của các Hội

<sup>2</sup> Mỗi Hội đồng gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên. Chủ tịch hội đồng là lãnh đạo Sở GDĐT, Phó Chủ tịch là lãnh đạo Phòng Giáo dục Tiểu học và Giáo dục Mầm non (đối với lớp 2, lớp 3), lãnh đạo Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục thường xuyên (đối với lớp 6, lớp 7, lớp 10); Thư ký là Chuyên viên Phòng Giáo dục Tiểu học và Giáo dục Mầm non/Phòng GDĐT huyện, thành phố/Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục thường xuyên; các Ủy viên là lãnh đạo, tổ trưởng tổ chuyên môn và giáo viên cốt cán của các CSGD phổ thông. Cơ cấu của mỗi hội đồng có đại diện giáo viên của tất cả các huyện, thành phố.

đồng, có báo cáo chung của các Hội đồng theo từng cấp học cho UBND tỉnh về quá trình thực hiện nhiệm vụ của các Hội đồng trong Tờ trình của Sở GDĐT đề nghị UBND phê duyệt danh mục sách giáo khoa sử dụng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn, tuy nhiên các Hội đồng lựa chọn SGK thiếu báo cáo UBND tỉnh về quá trình thực hiện nhiệm vụ và việc tiếp thu ý kiến đề xuất lựa chọn SGK của các CSGD phổ thông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư 25. Sở GDĐT đã phối hợp với các Nhà xuất bản tổ chức Hội thảo giới thiệu SGK đến tất cả cán bộ quản lý và giáo viên của các phòng GDĐT, các trường phổ thông. Cán bộ quản lý, giáo viên các CSGD phổ thông nghiên cứu các bản mẫu SGK theo danh mục đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Thông qua các hội thảo, cán bộ quản lý và giáo viên đã nắm được mục đích, yêu cầu, quy trình, ý tưởng xây dựng và biên soạn của từng đầu sách của từng Nhà xuất bản. Đồng thời, Sở, Phòng GDĐT đã triển khai tất cả các văn bản, tài liệu liên quan Chương trình giáo dục phổ thông 2018, SGK đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên.

Kết quả lựa chọn SGK của các Hội đồng trên toàn tỉnh (2021 và 2022):

Tại thành phố Rạch Giá:

Có 25/27 CSGD thực hiện điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 năm 2021; 100% các CSGD trên địa bàn thành phố đề xuất lựa chọn các SGK của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK thực hiện đúng quy trình theo quy định tại Thông tư 25.

100% CSGD trên địa bàn lựa chọn SGK lớp 2 và lớp 3 của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

100% các trường THCS trên địa bàn thành phố lựa chọn SGK lớp 6 là bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Năm 2022, các trường không có ý kiến đề xuất điều chỉnh lựa chọn SGK với lớp 6.

Lựa chọn SGK lớp 7: Có 13/14 trường THCS lựa chọn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; một số trường lựa chọn sách Chân trời sáng tạo ở một số môn học: Giáo dục công dân, Công nghệ, Giáo dục thể chất, Âm nhạc; một số trường THCS chọn sách Cánh diều ở một số môn Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử, Địa lí, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Lựa chọn SGK lớp 10: Có hai bộ sách được lựa chọn gồm bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống và bộ sách Cánh Diều.

Tại huyện Kiên Lương:

Các CSGD không đề xuất nên không thực hiện điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 năm học 2020 - 2021. Năm học 2020 -2021, 100% CSGD đã lựa chọn SGK của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Lựa chọn SGK lớp 2 và lớp 3: 100% CSGD trên địa bàn lựa chọn SGK của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Lựa chọn SGK lớp 6: 100% các trường THCS trên địa bàn huyện chọn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Năm 2022, các CSGD không đề xuất điều chỉnh việc lựa chọn SGK với lớp 6.

Lựa chọn SGK lớp 7: 100% các CSGD trên địa bàn huyện chọn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

Lựa chọn SGK lớp 10: Có bộ sách được lựa chọn gồm bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống và Cánh Diều.

## **2. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc lựa chọn SGK**

Sở GDĐT chưa thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên đề trách nhiệm của các đơn vị quản lý nhà nước và CSGD trong việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK<sup>3</sup>, theo các Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GDĐT, các hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học<sup>4</sup>. Tuy nhiên, trong hai năm 2021 và 2022, Sở GDĐT đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra và 01 cuộc giám sát với nhiều nội dung, trong đó có nội dung việc lựa chọn SGK<sup>5</sup>.

Theo báo cáo đến thời điểm thanh tra trực tiếp, Sở GDĐT chưa nhận các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan việc lựa chọn SGK.

### **III. Đối với UBND cấp huyện và Phòng GDĐT**

#### **1. UBND cấp huyện**

UBND thành phố Rạch Giá và huyện Kiên Lương đã ban hành các văn bản liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước việc lựa chọn SGK. Tuy nhiên,

<sup>3</sup> Trong 02 năm (2021-2022), tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn, toàn tỉnh đã tập chung các nguồn lực cho việc phòng, chống dịch nên chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề kịp thời theo quy định.

<sup>4</sup> Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT ngày 28/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và tự chủ đại học, trong đó tại điểm b khoản 4 (Tổ chức thực hiện) nêu rõ: “Chỉ đạo Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch thanh tra có trọng tâm, trọng điểm trong đó tập trung vào việc triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, việc bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; các điều kiện bảo đảm cho việc dạy và học, thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục; chuẩn bị cho việc đổi mới kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2021 theo lộ trình, phương án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”;

Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp của ngành Giáo dục;

Công văn số 3530/BGDĐT-TTr ngày 11/9/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2020-2021;

Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Công văn số 3950/BGDĐT-TTr ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông;

Công văn số 623/BGDĐT-TTr ngày 28/02/2022 về việc tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

<sup>5</sup> Quyết định số 521/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra công tác tập huấn sử dụng SGK lớp 2;

Quyết định 801/QĐ-SGDĐT ngày 05/7/2021 về việc thành lập đoàn giám sát chất lượng SGK và thiết bị dạy học đi kèm, năm học 2021-2022;

Quyết định 357/QĐ-SGDĐT ngày 10/5/2022 về việc thành lập đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022; triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10.

UBND huyện Kiên Lương chưa có văn bản chỉ đạo Phòng GDĐT hướng dẫn các CSGD thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất danh mục SGK; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý.

UBND thành phố Rạch Giá và huyện Kiên Lương cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ việc chỉ đạo Phòng GDĐT hướng dẫn các CSGD thực hiện đề xuất lựa chọn SGK, tuy nhiên chưa bố trí riêng nguồn kinh phí để các CSGD thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư 25. Các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ lựa chọn SGK.

## 2. Phòng GDĐT

### a) Đối với Phòng GDĐT thành phố Rạch Giá

- Việc ban hành các văn bản và thực hiện chức năng, nhiệm vụ:

Phòng GDĐT thành phố Rạch Giá đã ban hành các văn bản theo thẩm quyền và triển khai thực hiện việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông.

Chỉ đạo các CSGD tổ chức cho giáo viên nghiên cứu SGK theo danh mục được Bộ GDĐT phê duyệt; tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản từ Trung ương đến địa phương có liên quan đến việc lựa chọn SGK theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Chỉ đạo các trường học tổ chức sinh hoạt chuyên môn, giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá SGK thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt; đối với các CSGD có nhiều điểm trường, thực hiện sinh hoạt lựa chọn SGK chung tại 01 điểm trường.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường hoàn thành hồ sơ đề xuất, lựa chọn SGK theo điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư 25, gửi hồ sơ lựa chọn đề xuất chọn SGK về phòng GDĐT (gồm biên bản cuộc họp, báo cáo việc đề xuất, lựa chọn của trường; tổng hợp phụ lục 3); tổng hợp báo cáo Sở GDĐT theo khoản 2 Điều 8 Thông tư 25, gửi hồ sơ lựa chọn đề xuất chọn SGK về Sở GDĐT (gồm báo cáo quá trình tổ chức lựa chọn, đề xuất SGK sử dụng của trường,...).

Phòng GDĐT đã ban hành văn bản hướng dẫn các trường học niêm yết công khai SGK nhà trường sử dụng trong năm học (lớp 2 và 6 của năm học 2021-2022; lớp 3 và 7 của năm học 2021-2022); phối hợp cùng đài của địa phương thông báo trên loa truyền thanh về Danh mục SGK được sử dụng trong năm học.

Chọn cử cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn sử SGK lớp 2, 3, 6, 7 do Nhà xuất bản tổ chức cho tất cả các môn học thông qua hình thức trực tuyến; đội ngũ chọn cử đúng thành phần, đúng theo phân công nhiệm vụ giảng dạy của năm học.

Căn cứ các Tờ trình của 25 trường tiểu học và tiểu học-THCS về việc đề xuất chuyển đổi từ bộ SGK lớp 1 “*Cánh diều*” sang sử dụng bộ SGK lớp 1 “*Kết nối tri thức với cuộc sống*”, từ năm học 2021 - 2022; Tờ trình của trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão về việc đề xuất chuyển đổi từ bộ SGK lớp 1 “*Vì sự bình đẳng*”

và dân chủ trong giáo dục” sang sử dụng bộ SGK lớp 1 “*Kết nối tri thức với cuộc sống*” và Tờ trình của Trường Tiểu học Mẫu giáo Lê Hồng Phong về việc đề xuất chuyển đổi từ bộ SGK lớp 1 “*Chân trời sáng tạo*” sang sử dụng bộ SGK lớp 1 “*Kết nối tri thức với cuộc sống*” từ năm học 2021 - 2022, Phòng GDĐT đã trình Sở GDĐT Kiên Giang điều chỉnh Danh mục SGK các môn học của SGK lớp 1.

Các CSGD thực hiện quy trình điều chỉnh được thực hiện theo điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư 25, gửi hồ sơ lựa chọn đề xuất chọn SGK về Phòng GDĐT (gồm biên bản cuộc họp đề xuất, lựa chọn; tổng hợp phụ lục 3). Phòng GDĐT tổng hợp báo cáo Sở GDĐT theo khoản 2 Điều 8 Thông tư 25, gửi hồ sơ lựa chọn đề xuất chọn SGK về Sở GDĐT.

Hằng năm, Phòng GDĐT chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch phân bổ nguồn kinh phí được phục vụ cho công tác lựa chọn và sử dụng SGK với tổng kinh phí 650.950.000 đồng (từ nguồn chi thường xuyên của các trường học).

*- Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc lựa chọn SGK :*

Trong hai năm 2021 và 2022, Phòng GDĐT đã được Sở GDĐT kiểm tra 04 đợt về việc lựa chọn SGK<sup>6</sup>.

Phòng GDĐT chưa thực hiện kiểm tra chuyên đề về công tác lựa chọn SGK trên địa bàn. Nội dung kiểm tra được thực hiện lồng ghép trong các trong hoạt động kiểm tra của Phòng GDĐT.

Theo báo cáo đến thời điểm thanh tra trực tiếp, Phòng GDĐT chưa nhận các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan việc lựa chọn SGK.

*- Kết quả lựa chọn SGK của các CSGD trên địa bàn:*

Việc điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 năm 2021: có 25/27 CSGD thực hiện điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1. Kết quả 100% các CSGD trên địa bàn thành phố đề xuất lựa chọn các SGK của bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Việc điều chỉnh, bổ sung thực hiện đúng quy trình quy định tại Thông tư 25.

Việc lựa chọn SGK lớp 2 và lớp 3: 100% CSGD trên địa bàn lựa chọn SGK của bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Việc lựa chọn SGK lớp 6: 100% các THCS trên địa bàn Thành phố chọn bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*. Năm 2022, các CSGD không có ý kiến đề xuất điều chỉnh lựa chọn SGK với lớp 6.

<sup>6</sup> Quyết định số 521/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra công tác tập huấn sử dụng SGK lớp 2;

Quyết định số 801/QĐ-SGDĐT ngày 05/7/2021 về việc thành lập đoàn giám sát chất lượng SGK và thiết bị dạy học đi kèm, năm học 2021-2022;

Quyết định số 134/QĐ-SGDĐT ngày 28/2/2022 và Quyết định số 188/QĐ-SGDĐT ngày 11/3/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác lựa chọn SGK lớp 3, năm học 2022-2023;

Quyết định số 473/QĐ-SGDĐT ngày 08/6/2022, về kiểm tra việc tổ chức lựa chọn SGK tại các CSGD.



Việc lựa chọn SGK lớp 7: Phần lớn các trường THCS lựa chọn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống (13/14 cơ sở); một số CSGD lựa chọn sách Chân trời sáng tạo ở một số môn học: Giáo dục công dân, Công nghệ, Giáo dục công dân, Âm nhạc; một số cơ sở giáo dục THCS chọn sách Cánh diều ở một số môn: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

*b) Đối với Phòng GDĐT huyện Kiên Lương*

*- Việc ban hành các văn bản và thực hiện chức năng, nhiệm vụ:*

Phòng GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn các CSGD phổ thông trực thuộc tổ chức thực hiện bảo đảm kịp thời, đúng quy định; đồng thời ban hành các quyết định, kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quản lý nhà nước liên quan đến việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức triển khai các văn bản đến toàn bộ giáo viên trong nhà trường và tiến hành lựa chọn SGK theo đúng theo quy trình tại Thông tư 25.

Sau khi các trường học gửi biên bản, báo cáo danh mục SGK nhà trường đề xuất lựa chọn, Phòng tổng hợp báo cáo và tổ chức họp trao đổi kết quả lựa chọn SGK từ các CSGD, thống nhất danh mục SGK các CSGD lựa chọn và tổng hợp danh mục SGK các CSGD đề xuất (từ cao xuống thấp) và gửi báo cáo về Sở GDĐT.

Phòng GDĐT ban hành công văn hướng dẫn các đơn vị triển khai sử dụng SGK: các trường xác định danh mục SGK sử dụng trong đơn vị sao cho bảo đảm mỗi môn học có một đầu sách trong danh mục SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt. Nhà trường thông báo công khai danh mục SGK sử dụng trong đơn vị đến cha mẹ học sinh và học sinh.

Chỉ đạo các trường đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Thông tư 25. Đến thời điểm báo cáo chưa có đơn vị nào trên địa bàn đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Chỉ đạo các trường xác định số học sinh của trường trong năm học mới, báo cáo đăng ký số lượng sử dụng của đơn vị về Phòng GDĐT để tổng hợp báo cáo về nhu cầu SGK của các CSGD gửi Sở GDĐT thông tin cho các nhà xuất bản về số lượng đầu sách được lựa chọn để tổ chức in ấn và phát hành theo quy định.

Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia tập huấn sử dụng bộ SGK được UBND tỉnh phê duyệt: kết quả 100% cán bộ quản lý và giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 6 và lớp 7 được tham gia tập huấn đầy đủ.

Chỉ đạo các trường bổ sung các đầu sách, bộ SGK Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo danh mục được UBND tỉnh phê duyệt và danh mục SGK đã được Bộ GDĐT phê duyệt vào thư viện nhà trường; giới thiệu cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nghiên cứu, tham khảo.

Qua kiểm tra, xác minh trực tiếp tại huyện và qua báo cáo cho thấy tất cả các trường trong huyện không có kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK sau khi thực hiện.

Đến thời điểm thanh tra trực tiếp, toàn huyện các CSGD phổ thông chưa thực hiện chỉ cho việc lựa chọn SGK do Hội đồng nhân dân tỉnh chưa quy định nội dung, mức chi cụ thể.

*- Kết quả lựa chọn SGK của các CSGD*

Kết quả tổng hợp của các CSGD lựa chọn SGK lớp 1, 2, 3, 6, 7 các năm là 11/11 trường Tiểu học và 10/10 trường có cấp THCS đã chọn bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống” của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và chọn sách Tiếng Anh (Hoàng Văn Vân - Tổng chủ biên) của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam. Cụ thể:

Lựa chọn SGK lớp 2 và lớp 3: 100% CSGD trên địa bàn lựa chọn SGK của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Lựa chọn SGK lớp 6: 100% các trường THCS trên địa bàn huyện chọn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. Năm 2022, các CSGD không đề xuất điều chỉnh việc lựa chọn SGK với lớp 6.

Lựa chọn SGK lớp 7: 100% các trường THCS trên địa bàn huyện chọn bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

*- Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc lựa chọn SGK*

Trong hai năm 2021 và 2022, Phòng GDĐT đã được Sở GDĐT kiểm tra 05 cuộc có nội dung việc lựa chọn SGK<sup>7</sup>.

Phòng GDĐT đã thực hiện kiểm tra các CSGD về lựa chọn SGK<sup>8</sup>.

Đến thời điểm báo cáo, Phòng GDĐT chưa nhận được các khiếu nại, tố cáo, phản ánh khác liên quan việc lựa chọn SGK.

#### **IV. Đối với các cơ sở giáo dục**

##### **1. Đối với tiểu học**

###### *a) Trường tiểu học Đinh Bộ Lĩnh, thành phố Rạch Giá*

Nhà trường đã lựa chọn SGK lớp 2 năm 2021 và SGK lớp 3 năm 2022 theo hướng dẫn, quy trình quy định tại Thông tư số 25.

Nhà trường đề xuất điều chỉnh danh mục SGK lớp 1 năm 2021 so với danh mục SGK lớp 1 đã chọn năm 2020: từ bộ sách Cánh Diều sang bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; quy trình thực hiện điều chỉnh, bổ sung được thực hiện đúng quy định tại Thông tư 25.

<sup>8</sup> Quyết định số 178/QĐ-PGDĐT ngày 09/5/2022 về việc thành lập tổ kiểm tra công tác lựa chọn SGK Chương trình giáo dục phổ thông 2018;  
Kế hoạch số 182/KH-PGDĐT ngày 09/5/2022 kế hoạch kiểm tra công tác lựa chọn SGK Chương trình giáo dục phổ thông 2018;  
Kế hoạch số 229/PGDĐT-THCS ngày 06/6/2022 kiểm tra công tác tổ chức lựa chọn SGK lớp 6, lớp 7 Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Qua kiểm tra hồ sơ lựa chọn SGK cho thấy: Phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên chưa ghi đủ thông tin (tên bộ sách, chủ biên, Nhà xuất bản); SGK các môn chuyên biệt Lớp 3, Phòng GDĐT đã thực hiện thành lập tổ chuyên môn lựa chọn SGK chung cho toàn thành phố Rạch Giá, tuy nhiên tại nhà trường vẫn thể hiện hồ sơ lựa chọn SGK các môn học này tại cơ sở; chưa đề xuất kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác lựa chọn SGK.

*b) Trường Tiểu học thị trấn Kiên Lương 1, huyện Kiên Lương*

Nhà trường đã lựa chọn SGK lớp 2 năm 2021 và SGK lớp 3 năm 2022 theo hướng dẫn, quy trình quy định tại Thông tư số 25; không có đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 năm học 2020 - 2021.

Kiểm tra hồ sơ lựa chọn SGK cho thấy đầy đủ, lưu giữ khoa học.

## **2. Đối với THCS**

*a) Trường THCS Nguyễn Trãi, thành phố Rạch Giá*

Nhà trường lựa chọn SGK Lớp 6 năm 2021 và Lớp 7 năm 2022 thực hiện đúng hướng dẫn, quy trình quy định tại Thông tư số 25 như: có văn bản triển khai việc lựa chọn SGK lớp 6, lớp 7; đã hướng dẫn các tổ chuyên môn lựa chọn SGK và tổ chức lựa chọn SGK Lớp 6, Lớp 7 theo quy định; đã tổ chức thảo luận, thống nhất điều chỉnh danh mục SGK Lớp 6, Lớp 7 trong Hội đồng lựa chọn SGK sau khi có Quyết định phê duyệt danh mục SGK của UBND tỉnh. Tuy nhiên, một số biên bản thiếu phần kết luận thống nhất về đề xuất SGK trong tổ (kết quả thống nhất mới thể hiện trong biên bản kiểm phiếu, chưa thể hiện trong biên bản của tổ chuyên môn theo quy định điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư 25).

Kiểm tra hồ sơ lựa chọn SGK cho thấy hồ sơ được lưu giữ khoa học.

*b) Trường THCS thị trấn Kiên Lương 1, huyện Kiên Lương*

Nhà trường lựa chọn SGK Lớp 6 năm 2021 và SGK Lớp 7 năm 2022 thực hiện đúng hướng dẫn, quy trình quy định tại Thông tư số 25 như: có văn bản triển khai việc lựa chọn SGK Lớp 6, Lớp 7; đã hướng dẫn các tổ chuyên môn lựa chọn SGK Lớp 6, Lớp 7; đã tổ chức lựa chọn SGK Lớp 6, Lớp 7; tổng hợp kết quả chọn SGK theo quy định. Tuy nhiên, nhà trường chưa có kinh phí chi cho nhiệm vụ lựa chọn SGK.

Kiểm tra hồ sơ lựa chọn SGK cho thấy hồ sơ được lưu giữ khoa học.

## **3. Đối với THPT**

*a) Trường THPT Nguyễn Trung Trực, thành phố Rạch Giá*

Nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập tổ lựa chọn SGK bao gồm 25 thành viên, Quyết định số 270/QĐ-THPT ngày 27/5/2022 về danh mục SGK lớp 10 sử dụng tại Trường THPT Nguyễn Trung Trực.

Tại thời điểm kiểm tra, xác minh nhà trường chưa có văn bản báo cáo việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra. Tuy nhiên, ngày 23/6/2022 nhà trường đã bổ sung báo cáo gửi Đoàn Thanh tra.

Nhà trường có hồ sơ lưu trữ kết quả lựa chọn SGK lớp 10, nhưng hồ sơ lựa chọn SGK của nhà trường còn hạn chế, thiếu sót, vi phạm sau:

- Thiếu minh chứng thể hiện việc hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn SGK lớp 10 theo quy định điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư 25.

- Một số biên bản lựa chọn SGK không đúng quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 8 Thông tư 25. Cụ thể: Không có biên bản họp của Tổ chuyên môn về việc đề xuất lựa chọn SGK các môn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; một số biên bản họp tổ chuyên môn về việc đề xuất lựa chọn SGK thiếu nội dung kiểm phiếu, nội dung đề xuất lựa chọn SGK của Tổ chuyên môn; một số biên bản lựa chọn SGK không có đầy đủ chữ ký của các thành viên trong tổ lựa chọn SGK; một số phiếu nhận xét cá nhân của giáo viên không có nội dung đề xuất chọn SGK; phiếu ý kiến cá nhân để bỏ phiếu không có dấu treo của trường.

- Trong quá trình kiểm tra, xác minh, Đoàn Thanh tra đã đề nghị nhà trường báo cáo và cung cấp các văn bản tài liệu, minh chứng (nếu có) việc chưa thể hiện việc hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn sách giáo khoa; giải thích về các hạn chế, thiếu sót, vi phạm như đã nêu trên.

Nhà trường đã nghiêm túc tiếp thu những ý kiến góp ý của Đoàn Thanh tra. Nhà trường tiếp tục tổ chức thực hiện lựa chọn SGK theo đúng quy định, sẽ rút kinh nghiệm cho những năm sau việc tổ chức lựa chọn SGK và khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm như đã nêu trên.

*b) Trường THPT Kiên Lương, huyện Kiên Lương*

Nhà trường lựa chọn SGK lớp 10 theo hướng dẫn tại Thông tư số 25: đã có văn bản triển khai việc lựa chọn SGK lớp 10; đã hướng dẫn các tổ chuyên môn lựa chọn SGK lớp 10 và đã tổ chức lựa chọn SGK lớp 10; hồ sơ lựa chọn SGK được sắp xếp khoa học; có đủ các phiếu nhận xét của giáo viên; phiếu ý kiến; biên bản họp tổ chuyên môn; đề xuất danh mục SGK có đủ chữ kí của thành viên tham dự.

Các hồ sơ lựa chọn sách của nhà trường và các tổ chuyên môn đều được tổ chức thành 02 đợt (trừ các môn Công nghệ, Tin học, Mĩ thuật, Âm nhạc, Giáo dục quốc phòng an ninh); biên bản lựa chọn SGK của nhà trường được tổ chức thành 03 đợt (sau mỗi đợt đều có bỏ phiếu) theo điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư 25.

Tuy nhiên, hồ sơ lựa chọn của nhóm môn Âm nhạc, Mĩ thuật tuy đã thể hiện được quy trình lựa chọn theo quy định, nhưng thành phần trong nhóm chuyên môn lựa chọn SGK không có giáo viên có chuyên môn Âm nhạc, Mĩ thuật.

Vấn đề này, nhà trường giải thích: Đối với môn Âm nhạc, Mĩ thuật nhà trường không có giáo viên nên đã quyết định thành lập nhóm lựa chọn SGK gồm các giáo viên có chuyên môn về Ngữ văn, Vật lí và 01 cán bộ quản lý là những giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy, có chuyên môn tốt và đã được tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về SGK, riêng giáo viên môn Vật lí kiêm nhiệm công tác đoàn, có năng lực về âm nhạc; đối với việc thiếu báo cáo Sở GDĐT về kết quả lựa chọn SGK, nhà trường xin rút kinh nghiệm cho những năm học sau.

Đối với việc tổ chức nhiều đợt lựa chọn SGK, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT và theo quy định tại Thông tư 25 (bảo đảm có kết quả lựa chọn SGK trước 5 tháng trước năm học mới), mặt khác do Bộ GDĐT có 03 Quyết định phê duyệt danh mục SGK nên nhà trường tổ chức lựa chọn những SGK được phê duyệt bổ sung.

Trường đã có ý tưởng mời giáo viên đang giảng dạy môn Âm nhạc, Mĩ thuật của trường THCS trên địa bàn tham gia trong nhóm chuyên môn lựa chọn SGK của 02 môn học này (đã có trao đổi với Ban giám hiệu trường THCS và giáo viên bộ môn), tuy nhiên nhà trường đã hiểu là chỉ có giáo viên của trường mới được tham gia trong việc lựa chọn SGK của 02 môn học này nên đã không mời tham gia.

### Mục III

## KẾT LUẬN

### I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo thực hiện lựa chọn SGK, kế hoạch lựa chọn SGK và các quyết định ban hành tiêu chí lựa chọn SGK, thành lập hội đồng lựa chọn SGK và quyết định ban hành danh mục SGK sử dụng trong các CSGD phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo thẩm quyền. UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện việc lựa chọn SGK theo Thông tư 25.

2. Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tiêu chí lựa chọn SGK; đề xuất danh sách thành viên của các Hội đồng; đề xuất kinh phí, cơ sở vật chất để các Hội đồng tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo quy định; thông báo đến các CSGD phổ thông danh mục SGK được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt; hướng dẫn các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục SGK; thông báo đến các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý Danh mục SGK được UBND tỉnh phê duyệt và hướng dẫn sử dụng SGK theo quy định; đã tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các CSGD phổ thông, báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT. Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các phòng GDĐT, các CSGD thuộc phạm vi quản lý thực hiện lựa chọn SGK theo quy trình, quy định.

3. UBND thành phố thành phố Rạch Giá và huyện Kiên Lương đã thực hiện chỉ đạo Phòng GDĐT hướng dẫn các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất danh mục SGK.

4. Phòng GDĐT thành phố Rạch Giá và huyện Kiên Lương đã hướng dẫn các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK; tổng hợp danh mục SGK được các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý đề xuất, báo cáo với Sở GDĐT; chỉ đạo các CSGD phổ thông theo thẩm quyền quản lý thông báo danh mục SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh; hướng dẫn sử dụng SGK theo quy định của pháp luật; tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK từ các CSGD phổ thông theo thẩm quyền quản lý, báo cáo Sở GDĐT; đề xuất với UBND cấp huyện về kinh

phí, cơ sở vật chất để các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn SGK.

#### 5. Đối với các cơ sở giáo dục

Các CSGD được kiểm tra, xác minh trực tiếp đã có văn bản triển khai việc lựa chọn SGK, tổ chức thực hiện lựa chọn SGK Lớp 2 (2021), Lớp 3 (2022); Lớp 6 (2021), Lớp 7 (2022); Lớp 10 (2022) và điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 năm 2021 theo quy định tại Thông tư 25. Đã thực hiện báo cáo danh mục SGK do CSGD lựa chọn về Sở GDĐT và phòng GDĐT theo quy định tại Thông tư 25.

## II. HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, VI PHẠM

### 1. Việc bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK

a) Tại thời điểm thanh tra trực tiếp, UBND tỉnh Kiên Giang chưa có văn bản hướng dẫn nội dung chi, mức chi việc bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất để Hội đồng và các CSGD phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức lựa chọn SGK; không có nội dung chi, mức chi cho hoạt động lựa chọn SGK tại các CSGD theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Thông tư 25.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc về UBND tỉnh Kiên Giang.

b) Sở GDĐT, các phòng GDĐT được kiểm tra, xác minh trực tiếp chưa đề xuất kinh phí cho các CSGD thực hiện lựa chọn SGK tại CSGD theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Thông tư 25. Các tổ chuyên môn, giáo viên, nhà trường chưa được chi trả thù lao cho hoạt động lựa chọn SGK.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc Sở GDĐT và các Phòng GDĐT.

### 2. Đối với công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác lựa chọn SGK

a) UBND tỉnh và Sở GDĐT chưa thực hiện thanh tra chuyên đề trách nhiệm của các đơn vị quản lý và CSGD trong việc lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc UBND tỉnh và Sở GDĐT.

b) Việc các Phòng GDĐT không thực hiện kiểm tra chuyên đề, chỉ thực hiện kiểm tra công tác lựa chọn SGK và quy trình lựa chọn SGK lồng ghép, kết hợp trong các cuộc kiểm tra, nên chưa phát huy được hiệu quả của công tác kiểm tra.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc các Phòng GDĐT được kiểm tra, xác minh trực tiếp.

### 3. Việc tổ chức lựa chọn SGK

a) Trong quá trình lựa chọn SGK các Hội đồng lựa chọn SGK của tỉnh không xây dựng báo cáo UBND tỉnh về quá trình thực hiện nhiệm vụ và việc tiếp thu ý kiến lựa chọn SGK của các CSGD phổ thông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư 25.

Trách nhiệm để xảy ra vi phạm này thuộc các Hội đồng lựa chọn SGK của tỉnh.

b) Việc sắp xếp, lưu giữ hồ sơ ở một số CSGD chưa khoa học, khó khăn cho công tác quản lý, kiểm tra.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc các CSGD được kiểm tra, xác minh trực tiếp.

c) Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh, thành phố Rạch Giá: một số phiếu nhận xét, đánh giá SGK của giáo viên chưa ghi đủ thông tin (tên bộ sách, chủ biên, Nhà xuất bản); SGK các môn chuyên biệt lớp 3, Phòng GDĐT đã thực hiện thành lập tổ chuyên môn lựa chọn SGK chung cho toàn thành phố Rạch Giá, tuy nhiên tại nhà trường vẫn thể hiện hồ sơ lựa chọn SGK các môn học này tại cơ sở; chưa đề xuất kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác lựa chọn SGK.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh.

d) Trường THCS Nguyễn Trãi, thành phố Rạch Giá: biên bản họp của tổ chuyên môn về lựa chọn SGK của các tổ chuyên môn chưa đầy đủ thông tin, một số biên bản thiếu phần kết luận thống nhất về đề xuất SGK trong tổ (kết quả thống nhất mới thể hiện trong biên bản kiểm phiếu, chưa thể hiện trong biên bản của tổ chuyên môn).

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc Trường THCS Nguyễn Trãi.

đ) Trường THCS thị trấn Kiên Lương 1, huyện Kiên Lương: chưa có đề xuất và thực hiện chi kinh phí cho nhiệm vụ lựa chọn SGK.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc Trường THCS thị trấn Kiên Lương 1.

e) Tại Trường THPT Nguyễn Trung Trực thiếu minh chứng thể hiện việc hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn SGK lớp 10; một số biên bản lựa chọn SGK không đúng quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 8 Thông tư 25.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót, vi phạm này thuộc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và các tổ chuyên môn, giáo viên của Trường THPT Nguyễn Trung Trực.

g) Trường THPT Kiên Lương, huyện Kiên Lương: Hồ sơ lựa chọn của nhóm môn Âm nhạc, Mĩ thuật tuy đã thể hiện được quy trình lựa chọn theo quy định, tuy nhiên thành phần trong nhóm chuyên môn lựa chọn SGK không có giáo viên có chuyên môn Âm nhạc, Mĩ thuật.

Trách nhiệm để xảy ra hạn chế, thiếu sót này thuộc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và các Tổ chuyên môn, giáo viên của Trường THPT Kiên Lương.

**Mục IV****CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Không

**Mục V****KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ****I. ĐỐI VỚI UBND TỈNH KIÊN GIANG**

1. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung tiêu chí lựa chọn SGK bảo đảm cụ thể hóa tiêu chí quy định tại Thông tư 25 phù hợp với đặc điểm văn hóa, lịch sử, điều kiện phát triển kinh tế, xã hội địa phương; phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của các CSGD.

2. Các Hội đồng lựa chọn SGK tiếp tục thực hiện đúng quy trình và bảo đảm tôn trọng ý kiến đề xuất của các CSGD. Thực hiện báo cáo đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và việc tiếp thu ý kiến đề xuất lựa chọn SGK của các CSGD phổ thông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Thông tư 25.

3. UBND tỉnh Kiên Giang nhanh chóng hoàn chỉnh hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho hoạt động lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Chỉ đạo Sở GDĐT, UBND cấp huyện và các CSGD bảo đảm nguồn kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác lựa chọn SGK tại các CSGD.

4. Tổ chức rà soát, rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm, xử lý kỷ luật (nếu có) đối với tập thể, cá nhân để xảy ra các hạn chế, thiếu sót, vi phạm; báo cáo kết quả khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm và các kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra về Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục Tiểu học, Vụ Giáo dục Trung học, Thanh tra) sau 45 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận này.

**II. ĐỐI VỚI SỞ GDĐT KIÊN GIANG**

1. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh rà soát, ban hành các văn bản liên quan đến việc lựa chọn SGK theo quy định; điều chỉnh, bổ sung tiêu chí lựa chọn SGK bảo đảm cụ thể hóa tiêu chí quy định tại Thông tư 25 phù hợp với đặc điểm văn hóa, lịch sử, điều kiện phát triển kinh tế, xã hội địa phương và điều kiện tổ chức dạy học tại các CSGD.

2. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức lựa chọn SGK trong đó chú ý việc thực hiện lựa chọn SGK của các Hội đồng bảo đảm đúng quy trình và tôn trọng ý kiến đề xuất của các CSGD; rà soát hồ sơ của Hội đồng lựa chọn SGK bảo đảm đúng, đủ theo quy định tại Thông tư 25; đặc biệt lưu ý biên bản họp Hội đồng, phiếu nhận xét của thành viên Hội đồng bảo đảm chất lượng và thể hiện rõ tính minh bạch, công khai, dân chủ.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức lựa chọn SGK tại các CSGD phổ thông trong toàn tỉnh; quán triệt các CSGD thực hiện nghiêm túc việc tổ chức lựa chọn SGK, lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK theo quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT và UBND tỉnh.



4. Tổ chức rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm, xử lý kỷ luật (nếu có) đối với tập thể, cá nhân để xảy ra hạn chế, thiếu sót, vi phạm trong việc thực hiện lựa chọn SGK. Trong đó tổ chức rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm, xử lý kỷ luật (nếu có) đối với tập thể, cá nhân để xảy ra việc thiếu báo cáo UBND tỉnh của các Hội đồng lựa chọn SGK về quá trình thực hiện nhiệm vụ và việc tiếp thu ý kiến lựa chọn SGK của các CSGD phổ thông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư 25.

### III. CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN THUỘC BỘ GDĐT

#### 1. Giao Vụ Giáo dục Tiểu học và Vụ Giáo dục Trung học

- Tiếp tục tham mưu Bộ trưởng chỉ đạo, kiểm tra UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, các Sở GDĐT trong việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với việc thực hiện quy trình, quy định về lựa chọn SGK giáo dục phổ thông.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, hướng dẫn thực hiện lựa chọn SGK tại Thông tư số 25 và Công văn 686/BGDĐT-GDTrH ngày 03/3/2022 về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục quán triệt việc thực hiện lựa chọn SGK của các Hội đồng lựa chọn SGK của tỉnh phải bảo đảm tôn trọng ý kiến đề xuất của các CSGD.

- Báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 4778/QĐ-BGDĐT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về tổ chức triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Bộ GDĐT và các quy định hiện hành; gửi Thanh tra tổng hợp trước ngày 31/12/2022.

#### 2. Giao Thanh tra Bộ GDĐT

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra về thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc lựa chọn sách giáo khoa và quy trình lựa chọn SGK của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- UBND tỉnh Kiên Giang;
- Sở GDĐT Kiên Giang;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GDĐT có liên quan;
- Văn phòng Ban cán sự đảng, Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ TTr.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



Phạm Ngọc Thuởng